

Số: 128/2023/QĐST-HNGĐ

Sông Công, ngày 08 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 165/2023/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Q, sinh năm 1991,

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1988,

Đều trú tại TDP 10, phường Mỏ C, TP Sông Công, Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Q và anh Nguyễn Thế H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Q và anh Nguyễn Thế H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Q, anh H có 02 con chung Nguyễn Q Vy, sinh ngày 21/6/2013; Nguyễn H Mạnh, sinh ngày 15/10/2019. Khi ly hôn chị Q, anh H thỏa thuận: Chị Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Nguyễn Q Vy; Nguyễn H Mạnh cho đến khi hai con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H nhất trí cấp dưỡng nuôi hai con chung Nguyễn Q Vy, Nguyễn H Mạnh cùng chị Q là 3.000.000 đồng/tháng (1.500.000 đồng/1 con/tháng), kể từ tháng 12 năm 2023 cho đến khi hai con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Q tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con vào Ngân sách Nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên theo biên lai thu số 0000560 ngày 24/11/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPSC TN;
- THADS TPSC TN;
- Các đương sự;
- UBND P. Mỏ C, TPSC TN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Lan Anh

